

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển dụng viên chức giáo viên  
và viên chức các đơn vị sự nghiệp năm 2024 của thành phố Pleiku**

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành văn hóa cơ sở; Thông tư 16/2021/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư liên tịch 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ, quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật; Thông tư 18/2020/TT-NNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng; Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp

và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ - Ủy ban dân tộc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới; Chỉ thị 47-CT/TU ngày 04/6/1998 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI và Thông tri số 07-TT/TU ngày 09/5/2012 của Tỉnh ủy Gia Lai về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Về việc cơ cấu cán bộ, công chức người dân tộc Bahnar và Jrai trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh”; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh Gia Lai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong thời kỳ mới;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai; Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; định mức lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khối chính quyền năm 2023; Công văn số 2986/SNV-TCBC&CCHC ngày 30/11/2023 của Sở Nội vụ về việc thẩm định nhu cầu tuyển dụng, sử dụng viên chức năm 2023 của UBND thành phố Pleiku; Công văn số 3103/SNV-TCBC&CCHC ngày 12/12/2023 của Sở Nội vụ bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức giáo viên của UBND thành phố Pleiku năm 2023;

UBND thành phố Pleiku ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức các đơn vị sự nghiệp (viên chức khác) năm 2024 của thành phố Pleiku, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG**

### **1. Mục đích:**

Tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố quản lý đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

### **2. Yêu cầu:**

Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được UBND tỉnh giao.

Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

### 3. Nguyên tắc tuyển dụng:

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật;
- Bảo đảm tính cạnh tranh;
- Tuyển chọn đúng người có trình độ, năng lực, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định và được bố trí đúng chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã đăng ký;
- Tuyển dụng đủ số lượng viên chức giáo viên và viên chức khác trong chỉ tiêu số lượng người làm việc, vị trí việc làm cần tuyển dụng.

## II. CĂN CỨ, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

### 1. Tình hình sử dụng số lượng người làm việc

- Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao: 2.428.
- Số lượng người làm việc có mặt (tính đến ngày 31/12/2023): 2.193.
- Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 235.

### 2. Số lượng viên chức cần tuyển:

a. Đối với số lượng người cần tuyển ở vị trí viên chức giáo viên: 225 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- **Bậc Mầm non:** 69 chỉ tiêu giáo viên.
- **Cấp Tiểu học:** 94 chỉ tiêu giáo viên.
- **Cấp Trung học cơ sở:** 62 chỉ tiêu giáo viên.

\* Mỗi người dự tuyển được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng tại 02 đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng (theo cấp học, bậc học) có cùng yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng:

- **Bậc Mầm non:** Giáo viên Mầm non.
- **Cấp Tiểu học:** Giáo viên dạy văn hóa; Giáo viên Tin học; Giáo viên Anh văn; Giáo viên Thể dục.
- **Cấp THCS:** Giáo viên Lịch sử; Giáo viên Địa lý; Giáo viên Giáo dục công dân; Giáo viên Thể dục; Giáo viên Kỹ thuật CN; Giáo viên Tin; Giáo viên Phụ trách đội.

b. Đối với số lượng người cần tuyển ở vị trí viên chức khác: 10 chỉ tiêu.

- **Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Thể thao:** 04 chỉ tiêu, trong đó: 01 quản lý văn hóa, hướng dẫn viên; 01 phụ trách Trung tâm điều hành đô thị thông minh của thành phố; 01 quản lý di tích lịch sử; sưu tầm, lập hồ sơ di tích; điều chỉnh âm thanh, ánh sáng phục vụ các hội nghị, hội thi, hội diễn; 01 huấn luyện viên thể dục thể thao.

\* Sự nghiệp khác: 06 chỉ tiêu, trong đó:

- **Trung tâm Phát triển quỹ đất:** 01 chỉ tiêu thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu giá quyền sử dụng đất.

- **Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp:** 05 chỉ tiêu, trong đó: 02 chỉ tiêu quản lý dự án nông nghiệp, 01 chỉ tiêu khuyến nông, 01 chỉ tiêu Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, 01 chỉ tiêu Kế toán.

3. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: Không có vị trí việc làm cần tuyển riêng đối với người dân tộc thiểu số.

(Có Phụ lục các vị trí việc làm của từng đơn vị kèm theo)

## III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

### 1. Đối tượng dự tuyển

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các trường học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố, có đủ điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

## **2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển**

**2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:**

a) Đáp ứng các điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## **2.2. Về trình độ đào tạo:**

### **2.2.1. Vị trí viên chức giáo viên**

- Đối với vị trí giáo viên Mầm non (Giáo viên mầm non hạng III mã số: V.07.02.26): Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

- Đối với vị trí giáo viên Tiểu học (Giáo viên Tiểu học hạng III mã số: V.07.03.29): Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm tiểu học trở lên (đối với giáo viên văn hóa). Giáo viên các môn còn lại tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành đào tạo chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy (nếu không phải chuyên ngành sư phạm thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Vị trí giáo viên trung học cơ sở hạng III (Mã số V.07.04.32): Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy (trường hợp không phải chuyên ngành sư phạm thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đảm bảo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Đối với giáo viên Tổng phụ trách đội: Ngoài các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì giáo viên Tổng phụ trách đội phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2.2.2. Vị trí viên chức khác:**

**a) Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Thể thao thành phố:**

- Vị trí việc làm quản lý văn hóa, phát triển du lịch, thuyết minh viên tại các di tích lịch sử, thắng cảnh Biển Hồ, dẫn chương trình, tuyên truyền viên (Hướng dẫn viên

văn hóa hạng III - Mã số: V.10.07.23): Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Lịch sử; Văn hóa học.

- Vị trí việc làm phụ trách Trung tâm điều hành đô thị thông minh của thành phố (Chuyên viên: 01.003): Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin.

- Vị trí việc làm quản lý di tích lịch sử; sưu tầm, lập hồ sơ di tích; điều chỉnh âm thanh, ánh sáng phục vụ các hội nghị, hội thi, hội diễn (Di sản viên hạng III - Mã số: V.10.05.17): Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên, ngành Bảo tàng học.

- Vị trí việc làm huấn luyện viên thể thao: Tham mưu tổ chức, thi đấu và phát triển hoạt động thể dục thể thao của thành phố, nhất là môn bóng đá. (huấn luyện viên hạng III V10.01.03) Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên, ngành giáo dục thể chất.

**b) Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố:** Vị trí việc làm thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu giá quyền sử dụng đất và các công việc, nhiệm vụ khác có liên quan (Chuyên viên: 01.003): Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Quản lý đất đai; Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế; Kế toán.

### **c) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố:**

+ Vị trí việc làm quản lý dự án nông nghiệp (Chuyên viên: 01.003): Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Quản lý kinh tế; Kinh tế nông nghiệp; Quản trị kinh doanh.

+ Vị trí việc làm Sự nghiệp khuyến nông (Khuyến nông viên - Mã số: V.03.09.26): Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Công nghệ sinh học.

+ Vị trí việc làm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III mã số: V.03.01.02): Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Bảo vệ thực vật, Nông học.

+ Vị trí việc làm Kế toán (Kế toán viên: 06.031): Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính.

Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm định, công nhận.

### **3. Hình thức tuyển dụng:**

Việc tuyển dụng giáo viên và viên chức khác thuộc UBND thành phố Pleiku năm 2024 được thông qua hình thức xét tuyển.

### **4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

#### **4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội

viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

4.2. Trường hợp người xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 4.1, khoản 4 mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

#### **IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN:**

##### **A. Nội dung, hình thức tuyển dụng**

###### **1. Đối với viên chức giáo viên:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Mục 3, Chương II, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Khoản 6, Điều 1 Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

Xét tuyển viên chức giáo viên được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm: 100 điểm.

###### **2. Đối với viên chức khác:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Mục 3, Chương II, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Khoản 6, Điều 1 Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Vấn đáp về kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

a) Hình thức thi: Thi vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

c) Thang điểm: 100 điểm.

##### **B. Xác định người trúng tuyển:**

Xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 4 Mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm 1 Mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết

quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND thành phố quyết định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

- Người có trình độ đào tạo theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng cao hơn (trình độ tiến sĩ, thạc sĩ học đúng ngành, chuyên ngành của trình độ đại học; trình độ đại học đúng ngành, chuyên ngành của trình độ Cao đẳng);

- Trường hợp có cùng trình độ đào tạo thì tuyển người xếp loại tốt nghiệp cao hơn theo thứ tự sau: Xuất sắc, Giỏi, Khá, Trung bình khá, Trung bình;

- Nếu cùng một loại tốt nghiệp Xuất sắc, Giỏi, Khá, Trung bình khá, Trung bình thì tuyển người có điểm trung bình chung học tập toàn khóa cao hơn.

- Người dân tộc thiểu số (Jrai hoặc Bahnar).

- Người dự tuyển là nữ.

3. Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại điểm 2 Mục này.

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND thành phố quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi, cùng áp dụng hình thức thi viết (vòng 2) và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng quy định tại điểm 2 Mục B này. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, Chủ tịch UBND thành phố quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

4. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch UBND thành phố ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBND thành phố thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm 4 Mục B này hoặc trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng. Hết thời hạn 30 ngày mà vẫn chưa tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2 theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch UBND thành phố quyết định người trúng tuyển theo quy định tại điểm 2 Mục này.

6. Người không trúng tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức giáo viên năm 2024 quy định tại Mục B này (hoặc chỉ dẫn luật: Khoản 2, Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP) không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

7. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

### **C. Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển**

Do Hội đồng tuyển dụng viên chức của UBND thành phố quyết định và Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố Pleiku (<http://pleiku.gialai.gov.vn>) để mọi cá nhân được biết và thực hiện (Có thông báo cụ thể sau).

## **V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

### **1. Nội Phiếu đăng ký dự tuyển**

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

b) Người dự tuyển phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*không nhờ người khác nộp thay*). Khi đi nộp Phiếu, người dự tuyển phải xuất trình bản sao các loại giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu vị trí dự tuyển và đối tượng ưu tiên (*nếu có*) để người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra, đối chiếu và phải ký xác nhận các thông tin cá nhân trong danh sách đăng ký dự tuyển cùng với người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong xét tuyển giáo viên, viên chức các đơn vị sự nghiệp (*nếu có*) được cơ quan có thẩm quyền cấp (*bản sao*). Các giấy tờ minh chứng như sau:

+ Đối với đối tượng ưu tiên là người dân tộc thiểu số: *Giấy khai sinh, căn cước công dân.*

+ Đối với đối tượng là con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động (Con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật): *Thẻ thương binh hoặc bệnh binh, giấy khai sinh, thẻ căn cước công dân; Giấy chứng nhận con nuôi theo quy định của pháp luật.*



+ Đối với đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: *Quyết định của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về được hưởng chính sách chất độc hóa học; giấy khai sinh, thẻ căn cước công dân.*

+ Đối với đối tượng là sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị: *Quyết định phục viên, quyết định chuyển ngành, các giấy tờ minh chứng liên quan.*

+ Đối tượng là người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: *Giấy phục viên, hoàn thành nghĩa vụ; giấy chứng nhận tham gia thanh niên xung phong hoặc giấy tờ minh chứng khác có liên quan.*

+ Đối tượng là cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: *Có các quyết định được cấp có thẩm quyền chỉ định, công nhận, tuyển dụng, bổ nhiệm vào các chức danh cán bộ công đoàn hoặc được giao nhiệm vụ thường xuyên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.*

Người nhận Phiếu đăng ký dự tuyển phải có Giấy biên nhận trao cho người dự tuyển (*biên nhận có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận*).

**Phiếu Đăng ký dự tuyển giáo viên nộp trực tiếp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo tại thành phố Pleiku (số 76 Tầng Bạt Hồ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai), Phiếu Đăng ký dự tuyển viên chức khác nộp trực tiếp tại Phòng Nội vụ thành phố Pleiku (22B đường Lê Lai, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) và kèm theo bản sao các loại giấy tờ: Bằng tốt nghiệp chuyên môn, bảng điểm và các giấy tờ ưu tiên (nếu có) để kiểm tra, đối chiếu thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển; 02 ảnh 3x4 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển.**

Phiếu đăng ký dự tuyển và các loại giấy tờ liên quan được đặt trong bì hồ sơ bằng giấy (*không dùng bì nhựa*) có kích thước phù hợp đựng giấy A4.

Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm định, công nhận.

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp khác: Mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi. Đối với sự nghiệp giáo dục mỗi người dự tuyển được đăng ký theo nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 theo quy định tại Kế hoạch này.

d) Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thông tin kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình. Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì bị xoá tên trong danh sách dự tuyển hoặc huỷ bỏ kết quả tuyển dụng.

e) Sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định.

f) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

g) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

h) Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại khoản g Điều này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

i) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện và có đầy đủ thông tin về Phiếu đăng ký dự tuyển thì người tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận; Người dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định mà cơ quan tiếp nhận từ chối tiếp nhận Phiếu nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh về Phòng Nội vụ tại địa chỉ: 22B Lê Lai, thành phố Pleiku, Gia Lai (điện thoại 0269.3717591).

*\* Hồ sơ dự tuyển không trả lại.*

**2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:** Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển đến người dự tuyển qua các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở HĐND và UBND thành phố Pleiku; Cổng thông tin điện tử thành phố Pleiku (<http://pleiku.gialai.gov.vn>), Trụ sở Trung tâm Văn hóa – Thông tin, Thể thao, Trụ sở Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp, Trụ sở Trung tâm Phát triển quỹ đất, Trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Pleiku, trang thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Pleiku (<http://pgdpleiku.edu.vn>) ít nhất 15 ngày trước ngày tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.

### **3. Lệ phí dự thi:**

a) Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính “*Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (Mức thu phí dự tuyển của mỗi thí sinh sẽ có thông báo cụ thể sau).*”

Phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Nội vụ thành phố trực tiếp thu và nộp về Hội đồng tuyển dụng (qua phòng Nội vụ) để phục vụ công tác tuyển dụng. Mức chi cụ thể do phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì hướng dẫn.

b) Trong trường hợp thu lệ phí của người dự tuyển phục vụ cho công tác xét tuyển không đủ, phòng Nội vụ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với phòng Tài chính –

Kế hoạch lập dự toán kinh phí bổ sung trình UBND thành phố xem xét, quyết định bổ sung để phục vụ cho công tác tuyển dụng.

Lệ phí dự tuyển được thông báo cụ thể trong thông báo về thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố:**

1.1. Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thành phố theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 3, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

1.2. Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thành phố có trách nhiệm giúp UBND thành phố tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức vào làm việc tại ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố và các đơn vị sự nghiệp khác của thành phố bảo đảm theo kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả thi tuyển, báo cáo UBND thành phố quyết định phê duyệt.

1.3. Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Căn cứ vào hình thức tuyển dụng và yêu cầu công việc quyết định việc thành lập bộ phận giúp việc phù hợp trong số các bộ phận sau: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có), Ban kiểm tra sát hạch (đối với trường hợp tổ chức thực hiện vấn đáp hoặc thực hành tại vòng 2). Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc;

b) Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

c) Kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; tổ chức thi; chấm thi;

d) Báo cáo Chủ tịch UBND thành phố kết quả xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả tuyển dụng;

e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển theo thẩm quyền;

g) Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Thể thao thành phố:**

a) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND thành phố thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác, các Ban giúp việc theo đúng quy định.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức kỳ tuyển dụng và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

Chủ trì xây dựng danh mục tài liệu, tài liệu ôn tập; tuyển chọn, bố trí, giới thiệu nhân sự tham gia các Hội đồng, các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng.

b) Niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở làm việc (nơi thuận tiện), Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố đăng Kế hoạch trên cổng thông tin điện tử để thí sinh và nhân dân biết, thực hiện, giám sát.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ thành phố cử công chức (có danh sách, thời gian trực cụ thể) tham gia tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, thu lệ phí dự tuyển theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng; tổng hợp danh sách dự tuyển theo quy định.

d) Tiếp nhận, kiểm tra và sơ tuyển hồ sơ của người dự tuyển đảm bảo đúng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định. Lập danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, không đủ điều kiện dự tuyển theo các vị trí việc làm của từng đơn vị và ghi thành tệp tin (file Excel, font chữ Times New Roman) dữ liệu tổng hợp gửi về Hội đồng tuyển dụng của thành phố (qua phòng Nội vụ).

e) Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền.

f) Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của UBND thành phố, Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố.

### **3. Phòng Nội vụ có trách nhiệm:**

a) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát kỳ thi tuyển viên chức của thành phố; trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố quyết định thành lập các Ban giúp việc theo đúng quy định.

b) Thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và nội dung khác để tổ chức thực hiện theo quy định.

d) Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ thi tuyển viên chức và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

đ) Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố; tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng của thành phố tổ chức thực hiện thi tuyển viên chức 2024 đúng Kế hoạch.

e) Tổng hợp kết quả thi tuyển để Hội đồng tuyển dụng của thành phố báo cáo Chủ tịch UBND thành phố quyết định công nhận kết quả thi tuyển. Tham mưu UBND thành phố thông báo kết quả tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả của UBND thành phố.

f) Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

g) Trường hợp kinh phí không đủ chi, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, báo cáo trình UBND thành phố cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

### **4. Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố:**

a) Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thu - chi phí, lệ phí dự tuyển đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.

b) Trường hợp kinh phí không đủ chi, phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm phối hợp với phòng Nội vụ tổng hợp, trình UBND thành phố cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

c) Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của UBND thành phố, Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố.

**5. Trung tâm Văn hóa- Thông tin, Thể thao thành phố:** Có trách nhiệm đăng tin, đưa tin về Kế hoạch này và các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố theo quy định.

**6. Công an thành phố:** Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ tuyển dụng viên chức diễn ra an toàn và trật tự giao thông được đảm bảo.

**7. Văn phòng HĐND và UBND thành phố:** Có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Y tế thành phố xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác y tế phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố, các bộ phận phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố và các thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng viên chức.

**8. Đề nghị Điện lực Pleiku:** Cung cấp điện thông suốt tại các địa điểm làm việc của Hội đồng tuyển dụng trong suốt thời gian diễn ra tuyển dụng viên chức của thành phố.

**9. Các phòng, ban thuộc thành phố:** Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Cử lãnh đạo, chuyên viên có chuyên môn tham gia các Hội đồng, Ban, tổ giúp việc phục vụ Hội đồng tuyển dụng kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng giáo viên và viên chức các đơn vị sự nghiệp năm 2024 của thành phố Pleiku./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Nội vụ;
- Báo Gia Lai;
- TTr Thành ủy (B/cáo);
- TTr HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Công an TP;
- Trung tâm Y tế TP;
- Điện lực Pleiku;
- Phòng Nội vụ, GD&ĐT TP;
- Phòng TC-KH TP;
- Trung tâm VH-TTTT;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Các phòng, ban thuộc thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, Duyên.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Việt Hưng**



**BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024**

Đơn vị tuyển dụng: **CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND THÀNH PHỐ PLEIKU**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 4333a/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Pleiku)

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
I	SỰ NGHIỆP KHÁC				10			
1	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố	Văn hóa, nghệ thuật và thông tin, tuyên truyền	Đại học trở lên	Lịch sử, Văn hóa học	1	Tuyên truyền viên văn hóa	V.10.07.35	
		Phụ trách Trung tâm điều hành đô thị thông minh của thành phố	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	1	Chuyên viên	01.003	
		Bảo tồn, bảo tàng	Đại học trở lên	Bảo tàng học	1	Di sản viên hạng III	V.10.05.17	
		Thể dục, thể thao	Đại học trở lên	Giáo dục thể chất	1	Huấn luyện viên hạng III	V.10.01.03	
2	Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố	Quản lý công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế; Kế toán	1	Chuyên viên	01.003	
3	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố	Quản lý dự án nông nghiệp	Đại học trở lên	Quản lý kinh tế; Kinh tế nông nghiệp; Quản trị kinh doanh.	2	Chuyên viên	01003	
		Sự nghiệp khuyến nông	Đại học trở lên	Công nghệ sinh học.	1	Khuyến nông viên	V.03.09.26	
		Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Đại học trở lên	Bảo vệ thực vật; Nông học.	1	Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III	V.03.01.02	
		Kế toán	Đại học trở lên	Kế toán; Kiểm toán; Tài chính	1	Kế toán viên	06.031	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
II	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ				225			
	Cấp Mầm non:				69			
1	Trường MN Ánh Dương	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	1	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
2	Trường MN Bông Sen	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	2	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
3	Trường MN Hoa Anh Đào	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	5	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
4	Trường MN Hoa Cúc	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	1	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
5	Trường MN Hoa Hồng	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	12	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
6	Trường MN Hoa Phong Lan	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	5	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
7	Trường MN Hoa Phượng	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	2	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
8	Trường MN Hoa Pơ Lang	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	8	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
9	Trường MN Hoa Sưa	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	5	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
10	Trường MN Hương Sen	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	4	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
11	Trường MN Mai Vàng	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	4	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
12	Trường MN Sao Khuê	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	1	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
13	Trường MN Sao Mai	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	4	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
14	Trường MN Trà My	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	4	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
15	Trường MN Tuổi Hoa	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	5	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
16	Trường MN Tuổi Ngọc	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	3	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	
17	Trường MN Vành Khuyên	Giáo viên	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non trở lên	3	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
	Cấp Tiểu học				94			
1	Trường TH Anh hùng Núp	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	3	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
1	Trường TH Anh hùng Núp	Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
2	Trường TH Bùi Dự	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
3	Trường TH Chu Văn An	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
4	Trường TH Cù Chính Lan	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
5	Trường TH Đinh Tiên Hoàng	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
6	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
7	Trường TH Hoàng Hoa Thám	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
8	Trường TH Lê Hồng Phong	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
9	Trường TH Lê Lai	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	6	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	



STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
10	Trường TH Lê Quý Đôn	Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
11	Trường TH Lương Thạnh	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
12	Trường TH Nay Der	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	3	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
13	Trường TH Ngô Mây	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
14	Trường TH Ngô Quyền	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	3	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
15	Trường TH Nguyễn Bá Ngọc	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
16	Trường TH Nguyễn Bình Khiêm	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
17	Trường TH Nguyễn Đức Cảnh	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
18	Trường TH Nguyễn Khuyến	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	6	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
19	Trường TH Nguyễn Lương Bằng	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
20	Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
21	Trường TH Nguyễn Trãi	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
22	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
23	Trường TH Phan Đăng Lưu	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
24	Trường TH Trần Quốc Toàn	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
25	Trường TH Trần Quý Cáp	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	4	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
26	Trường TH Võ Thị Sáu	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
27	Trường TH&THCS Anh hùng Đôn (TH)	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
28	Trường TH&THCS Anh hùng Wừu (TH)	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	3	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
29	Trường TH&THCS Bùi Thị Xuân (TH)	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
30	Trường TH&THCS Lê Văn Tám (TH)	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
		Anh văn	Đại học	Sư phạm Tiếng anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
31	Trường TH&THCS Nguyễn Chí Thanh (TH)	Văn hóa	Đại học	Sư phạm tiểu học	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	
	Cấp THCS				62			
1	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
2	Trường THCS Lê Lợi	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
3	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
3	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
4	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
5	Trường THCS Lý Tự Trọng	GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		TPT Đội	Đại học	Sư phạm Công tác Đội hoặc có chuyên môn để giảng dạy cấp THCS và đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
6	Trường THCS Ngô Gia Tự	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
6	Trường THCS Ngô Gia Tự	Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
6	Trường THCS Ngô Gia Tự	TPT Đội	Đại học	Sư phạm Công tác Đội hoặc có chuyên môn để giảng dạy cấp THCS và đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
7	Trường THCS Nguyễn Du	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
8	Trường THCS Nguyễn Huệ	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
9	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
10	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
11	Trường THCS Phạm Hồng Thái	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
11	Trường THCS Phạm Hồng Thái	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
12	Trường THCS Tôn Đức Thắng	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		TPT Đội	Đại học	Sư phạm Công tác Đội hoặc có chuyên môn để giảng dạy cấp THCS và đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
13	Trường THCS Trần Phú	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
14	Trường THCS Trung Vương	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		GDCD	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân hoặc đã được đào tạo chuyên môn Giáo dục công dân cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
15	Trường TH&THCS Anh hùng Đôn (THCS)	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Kỹ thuật CN	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật CN hoặc đã được đào tạo chuyên môn kỹ thuật CN cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển mới	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	4	5	6	7	8	9	10
16	Trường TH&THCS Anh hùng Wừu (THCS)	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		TPT Đội	Đại học	Sư phạm Công tác Đội hoặc có chuyên môn để giảng dạy cấp THCS và đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
17	Trường TH&THCS Bùi Thị Xuân (THCS)	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc Thể dục Thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
		Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
18	Trường TH&THCS Lê Văn Tám (THCS)	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
19	Trường TH&THCS Nguyễn Chí Thanh (THCS)	TPT Đội	Đại học	Sư phạm Công tác Đội hoặc có chuyên môn để giảng dạy cấp THCS và đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy	1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	
TỔNG CỘNG I + II:					235			

Danh sách này có 235 chỉ tiêu./.